

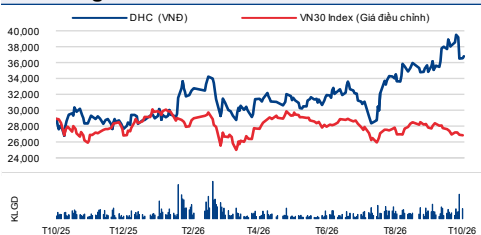
Mua vào

Giá mục tiêu: VNĐ51,800
Tiềm năng tăng/giảm: 40.8%

Giá cổ phiếu (đồng) (13/10/2026)	36,800
Mã Bloomberg	DHC VN
Giá cao/thấp 52 tuần (đ)	26,812-39,500
GTGD (bq 5 phiên) (tr.đ)	36,617
Vốn hóa thị trường (tỷ đ)	3,910
Vốn hóa trị trường (tr.USD)	151
Slg CP lưu hành (tr.đv)	106
Slg CP NN được sở hữu (tr.đv)	53.1
Slg CP NN được mua (tr.đv)	13.9
Giới hạn tỷ lệ sở hữu NN	50.0%
Tỷ lệ sở hữu của NN	36.9%
Tỷ lệ freefloat	69.4%
Cổ đông lớn	KWE (15.1%)

Nguồn: Công ty, Ước tính của HSC

Biểu đồ giá



Nguồn: Công ty, FactSet

Tóm tắt tài chính và định giá

Cuối năm: Thg12	12-25A	12-26F	12-27F
DT thuần (tỷ đồng)	3,631	4,195	4,983
EBITDA đc (tỷ đồng)	535	839	973
LNTT (tỷ đồng)	457	737	736
LNT ĐC (tỷ đồng)	388	585	585
FCF (tỷ đồng)	282	(741)	(692)
EPS ĐC (đồng)	4,020	5,508	5,508
DPS (đồng)	1,000	1,000	1,000
BVPS (đồng)	22,893	25,320	29,828
T.trưởng EBITDA (%)	41.3	56.8	16.0
T.trưởng EPS ĐC (%)	35.3	37.2	0.67
Tăng trưởng DPS (%)	0	0	0
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	14.7	20.0	19.5
Tỷ suất LNTT (%)	12.6	17.6	14.8
Tỷ suất LNT ĐC (%)	10.8	14.1	12.0
Tỷ lệ LN trả CT (%)	24.6	17.9	17.8
Nợ thuần/VCSH (%)	23.2	35.7	67.0
ROAE (%)	18.7	24.2	20.4
ROACE (%)	20.1	27.4	21.0
EV/doanh thu (lần)	1.33	1.27	1.38
EV/EBITDA ĐC (lần)	9.02	6.33	7.08
P/E ĐC (lần)	9.15	6.68	6.68
P/B (lần)	1.61	1.45	1.23
Lợi suất cổ tức (%)	2.72	2.72	2.72

Nguồn: Bloomberg, HSC ước tính

Mô tả doanh nghiệp

DHC là một trong những doanh nghiệp sản xuất giấy công nghiệp hàng đầu Việt Nam với thị phần ước tính đạt 4.7% trong năm 2025. Sản phẩm chính của DHC bao gồm giấy công nghiệp và bao bì carton.

Chuyên viên phân tích

Nguyễn Đức Thành Nhân

Chuyên viên cao cấp, CN & Công Nghệ
nhan.ndt@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299

Chê Thị Mai Trang

Giám đốc, Ngành C.Nghiệp & Công Nghệ
trang.ctmai@hsc.com.vn
+84 24 3933 4693 Ext. 4848

ĐHCĐ bất thường: Nâng kế hoạch năm 2026 và cổ tức tiền mặt

- DHC đã công bố tài liệu ĐHCĐ bất thường năm 2026, dự kiến tổ chức vào ngày 6/11/2026. Nội dung chính gồm đề xuất nâng kế hoạch HĐKD và cổ tức tiền mặt năm 2026, đồng thời phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 10%.
- Kế hoạch điều chỉnh cho năm 2026 gồm doanh thu thuần đạt 3.990 tỷ đồng (tăng trưởng 10% và cao hơn 5% so với kế hoạch trước) và lợi nhuận thuần đạt 500 tỷ đồng (tăng trưởng 27% và cao hơn 43% so với kế hoạch trước). Kế hoạch mới vẫn khá thận trọng khi dự báo doanh thu thuần và lợi nhuận thuần năm 2026 của HSC lần lượt cao hơn 5% và 19%.
- HSC duy trì khuyến nghị Mua vào với giá mục tiêu 51.800đ (tiềm năng tăng giá 41%). DHC đang giao dịch ở mức P/E trượt dự phóng 1 năm là 6,7 lần, thấp hơn đáng kể so với bình quân 4 năm ở mức 8,6 lần.

Sự kiện: Công bố tài liệu ĐHCĐ bất thường năm 2026

Vào ngày 12/10/2026, DHC đã công bố tài liệu ĐHCĐ bất thường năm 2026, dự kiến tổ chức vào ngày 6/11/2026. Đại hội sẽ tập trung vào ba nội dung chính:

- Nâng kế hoạch doanh thu thuần và lợi nhuận thuần năm 2026.
- Nâng cổ tức tiền mặt năm 2026 và thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 10%.
- Bổ sung thêm chi tiết ngành nghề kinh doanh bán buôn tinh bột mỳ dùng trong sản xuất công nghiệp.

Nâng kế hoạch năm 2026 nhưng vẫn khá thận trọng

DHC đề xuất nâng kế hoạch doanh thu thuần năm 2026 lên 3.990 tỷ đồng (cao hơn 5% so với kế hoạch trước; tương ứng tăng trưởng 10% svck). Kế hoạch lợi nhuận thuần được nâng lên mức 500 tỷ đồng (cao hơn 43% so với kế hoạch trước; tăng trưởng 27% svck).

Việc điều chỉnh kế hoạch được đưa ra sau KQKD tích cực trong nửa đầu năm 2026, với doanh thu thuần đạt 2.013 tỷ đồng (tăng 18% so với cùng kỳ) và lợi nhuận thuần đạt 315 tỷ đồng (tăng 99% so với cùng kỳ), lần lượt hoàn thành 50% và 63% kế hoạch điều chỉnh. Theo đó, kế hoạch mới tương ứng doanh thu thuần nửa cuối năm 2026 đạt 1.977 tỷ đồng (tăng 3% so với cùng kỳ) và lợi nhuận thuần đạt 185 tỷ đồng (giảm 21% so với cùng kỳ). HSC cho rằng kế hoạch nửa cuối năm này vẫn khá thận trọng trong bối cảnh giá giấy bao bì tiếp tục duy trì ở mức cao.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 14/10.

(Xem tiếp trang 2)

Bảng 1: Tài liệu ĐHCĐ bất thường 2026, DHC

DHC đề xuất nâng kế hoạch năm 2026, cổ tức, và cổ phiếu thưởng 10%

Chỉ tiêu	KH cũ (ĐHCĐ 2026)	Đề xuất (ĐHCĐ bất thường 2026)	% thay đổi
Doanh thu thuần 2026 (tỷ đồng)	3,800	3,990	+5%
Lợi nhuận thuần 2026 (tỷ đồng)	350	500	+43%
Cổ tức tiền mặt 2026 (đồng/cổ phiếu)	2,000	2,800	+40%
Cổ phiếu thưởng (%)	—	10%	+10ppts
Mảng kinh doanh mới	—	Tinh bột mỳ bán buôn	

Nguồn: DHC, HSC

Chúng tôi dự báo doanh thu thuần năm 2026 đạt 4.195 tỷ đồng (tăng trưởng 16%) và lợi nhuận thuần đạt 593 tỷ đồng (tăng trưởng 51%), lần lượt cao hơn 5% và 19% so với kế hoạch điều chỉnh. Các dự báo này tương ứng doanh thu thuần nửa cuối năm 2026 đạt 2.181 tỷ đồng (tăng 13% so với cùng kỳ) và lợi nhuận thuần đạt 278 tỷ đồng (tăng 19% so với cùng kỳ).

Đề xuất nâng cổ tức tiền mặt và phát hành cổ phiếu thưởng

DHC dự kiến nâng cổ tức tiền mặt năm 2026 lên 2.800đ/cp, cao hơn 40% so với mức được thông qua tại ĐHCĐ thường niên 2026 và tăng 180% so với mức 1.000đ/cp trong mỗi năm 2024 và 2025. DHC đã chi trả 1.000đ/cp vào ngày 22/7/2026 và sẽ tiếp tục chi trả 1.000đ/cp vào ngày 28/10/2026. HSC dự báo phần cổ tức còn lại là 800đ/cp sẽ được thanh toán trong Q4/2026, cùng với việc phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 10% nếu tất cả các đề xuất được ĐHCĐ bất thường thông qua.

Việc nâng cổ tức đánh dấu sự trở lại của chính sách chi trả tiền mặt ở mức cao sau giai đoạn 2024–2025, khi DHC duy trì tỷ lệ chi trả thấp, tương đương 25–33% lợi nhuận thuần (Bảng 3). Với mức 2.800đ/cp, cổ tức tiền mặt năm 2026 tương ứng lợi suất cổ tức khoảng 7,6% so với giá đóng cửa 36.800đ ngày 13/10/2026. Xét về giá trị tuyệt đối, tổng cổ tức tiền mặt năm 2026 dự kiến đạt khoảng 288 tỷ đồng, mức cao nhất kể từ khi DHC thành lập và vượt mức đỉnh trước đó là 238 tỷ đồng trong năm 2021.

Ngành nghề kinh doanh mới không đóng góp đáng kể vào lợi nhuận

HSC cho rằng đề xuất bổ sung ngành nghề bán buôn tinh bột mỳ dùng trong sản xuất công nghiệp không có tác động đáng kể. Do tinh bột là nguyên liệu đầu vào quan trọng đối với hoạt động sản xuất giấy và thùng carton của DHC nên chúng tôi cho rằng việc bổ sung chi tiết ngành nghề mới chủ yếu nhằm hỗ trợ công tác thu mua nguyên liệu, thay vì tạo ra một động lực tăng trưởng mới. Vì vậy, HSC không kỳ vọng hoạt động này sẽ đóng góp đáng kể vào lợi nhuận.

Duy trì khuyến nghị Mua vào

HSC duy trì khuyến nghị Mua vào đối với DHC với giá mục tiêu 51.800đ (tiềm năng tăng giá 41%). DHC đang giao dịch ở mức P/E trượt dự phóng 1 năm là 6,7 lần, thấp hơn đáng kể so với bình quân 4 năm từ tháng 1/2022 ở mức 8,6 lần.

Bảng 2: KH 2026 so với dự báo của HSC, DHC

DSC dự báo lợi nhuận thuần cao hơn 19% sv kế hoạch mới

Tỷ đồng	2025	KH cũ 2026	KH mới 2026	Dự báo 2026 – HSC	Dự báo HSC sv KH mới
Doanh thu thuần	3,631	3,800	3,990	4,195	5%
Tăng trưởng (%)		5%	10%	16%	
Lợi nhuận thuần	393	350	500	593	19%
Tăng trưởng (%)		-11%	27%	51%	

Nguồn: DHC, HSC

Bảng 3: Lịch sử chi trả cổ tức, DHC

Tổng cổ tức tiền mặt năm 2026 dự kiến cao nhất kể từ khi thành lập công ty

	2021	2022	2023	2024	2025	2026 (KH mới)
Cổ tức tiền mặt (đồng/cp)	3,500	3,000	2,000	1,000	1,000	2,800*
Cổ tức bằng cổ phiếu/Cổ phiếu thưởng (%)	15%	—	—	20%	10%	10%*
Tổng cổ tức tiền mặt (tỷ đồng)	238	226	161	80	97	288
Lợi nhuận thuần (tỷ đồng)	481	379	309	242	393	500
Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt (%)	49%	59%	52%	33%	25%	58%

Ghi chú: *Tùy thuộc vào phê duyệt của ĐHCĐ bất thường
Nguồn: DHC, HSC

BCTC và chỉ số tài chính chủ chốt

Báo cáo KQ HKKD (tỷ đồng)	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
Doanh thu	3,597	3,631	4,195	4,983	7,616
Lợi nhuận gộp	426	587	925	1,046	1,548
Chi phí BH&QL	(152)	(164)	(201)	(239)	(366)
Thu nhập khác	-	-	-	-	-
Chi phí khác	-	-	-	-	-
EBIT	274	424	724	807	1,183
Lãi vay thuần	(4.12)	25.7	8.41	(76.2)	(102)
Lãi/lỗ trong Cty LD,LK	1.64	0.54	0.54	0.54	0.54
Lợi nhuận khác	-	-	-	-	-
LN không thường xuyên	8.13	7.26	3.90	4.63	7.08
LNTT	279	457	737	736	1,089
Chi phí thuế TNDN	(37.0)	(64.2)	(144)	(138)	(117)
Lợi ích cổ đông thiểu số	(0.13)	(0.02)	0	0	0
LNST không thường xuyên	-	-	-	-	-
Lợi nhuận thuần	242	393	593	597	971
Lợi nhuận thuần ĐC	236	388	585	585	959
EBITDA ĐC	379	535	839	973	1,497
EPS (đồng)	3,007	4,069	5,582	5,620	9,142
EPS ĐC (đồng)	2,930	4,020	5,508	5,508	9,030
DPS (đồng)	1,000	1,000	1,000	1,000	1,000
Sig CP bình quân (triệu đv)	80.5	96.6	106	106	106
Sig CP cuối kỳ (triệu đv)	80.5	96.6	106	106	106
Sig CP pha loãng cuối kỳ (triệu đv)	80.5	96.6	106	106	106

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
Tiền & tương đương tiền	571	408	419	498	762
Đầu tư ngắn hạn	334	763	441	859	1,382
Phải thu khách hàng	745	871	1,007	1,196	1,828
Hàng tồn kho	524	492	528	636	980
Các tài sản ngắn hạn khác	11.6	17.9	50.3	0	0
Tổng tài sản ngắn hạn	2,186	2,552	2,446	3,189	4,951
TSCĐ hữu hình	1,010	993	2,070	3,140	2,883
TSCĐ vô hình	0.99	1.03	1.05	1.06	1.07
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Đầu tư dài hạn	39.2	24.7	31.2	37.0	56.6
Đầu tư vào Cty LD,LK	5.53	8.14	5.92	5.92	5.92
Tài sản dài hạn khác	2.57	0.43	0.49	0.58	0.89
Tổng tài sản dài hạn	1,058	1,027	2,109	3,185	2,948
Tổng cộng tài sản	3,245	3,579	4,555	6,374	7,899
Nợ ngắn hạn	763	918	986	1,187	1,829
Phải trả người bán	408	381	409	493	759
Nợ ngắn hạn khác	39.0	34.7	40.0	47.3	71.7
Tổng nợ ngắn hạn	1,236	1,368	1,475	1,775	2,733
Nợ dài hạn	5.50	0	390	1,430	1,144
Thuế TNDN hoãn lại phải trả	0	0	0	0	0
Nợ dài hạn khác	0	0	0	0	0
Tổng nợ dài hạn	5.50	0	390	1,430	1,144
Tổng nợ phải trả	1,242	1,368	1,865	3,205	3,877
Vốn chủ sở hữu	2,001	2,211	2,690	3,169	4,022
Lợi ích cổ đông thiểu số	2.13	0	0	0	0
Tổng vốn chủ sở hữu	2,003	2,211	2,690	3,169	4,022
Tổng nợ phải trả và VCSH	3,245	3,579	4,555	6,374	7,899
BVPS (đ)	24,859	22,893	25,320	29,828	37,858
Nợ thuần*/(tiền mặt)	198	510	956	2,119	2,212

Báo cáo LCTT (tỷ đồng)	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
EBIT	274	424	724	807	1,183
Khấu hao	(105)	(111)	(115)	(166)	(314)
Lãi vay thuần	(4.12)	25.7	8.41	(76.2)	(102)
Thuế TNDN đã nộp	(33.4)	(51.2)	(144)	(138)	(117)
Thay đổi vốn lưu động	300	(31.3)	(239)	(284)	(845)
Khác	(11.6)	(21.2)	(70.0)	(130)	(195)
LCT thuần từ HKKD	656	465	452	544	512
Đầu tư TS dài hạn	(70.6)	(183)	(1,193)	(1,236)	(57.8)
Góp vốn & đầu tư	(368)	(1,004)	76.4	(365)	(441)
Thanh lý	124	589	322	0	0
Khác	0	0	2.22	0	0
LCT thuần từ HĐĐT	(322)	(600)	(792)	(1,601)	(499)
Cổ tức trả cho CSH	(80.5)	(177)	(106)	(106)	(106)
Thu từ phát hành CP	3.03	0	0	0	0
Tăng/giảm nợ	66.6	149	458	1,241	356
Khác	-	-	-	-	-
LCT thuần từ HĐTC	(10.9)	(27.9)	352	1,135	250
Tiền & tương đương tiền đầu kì	247	571	408	419	498
LCT thuần trong kỳ	324	(163)	11.5	78.9	263
Ảnh hưởng của tỷ giá	0.00	(0.00)	0	0	0
Tiền & tương đương tiền cuối kì	571	408	419	498	762
Dòng tiền tự do	586	282	(741)	(692)	455

Các chỉ số tài chính	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
Chỉ số hoạt động					
Tỷ suất LN gộp (%)	11.8	16.2	22.1	21.0	20.3
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	10.5	14.7	20.0	19.5	19.7
Tỷ suất LNT (%)	6.73	10.8	14.1	12.0	12.8
Thuế TNDN hiện hành (%)	13.3	14.0	19.5	18.8	10.8
Tăng trưởng doanh thu (%)	10.4	0.96	15.5	18.8	52.8
Tăng trưởng EBITDA ĐC (%)	(17.7)	41.3	56.8	16.0	53.9
Tăng trưởng LNT ĐC (%)	(21.8)	64.6	50.7	(0.00)	63.9
Tăng trưởng EPS (%)	(21.7)	35.3	37.2	0.67	62.7
Tăng trưởng EPS ĐC (%)	(21.8)	37.2	37.0	(0.00)	63.9
Tăng trưởng DPS (%)	(50.0)	0	0	0	0
Tỷ lệ LN thuần trả CT (%)	33.3	24.6	17.9	17.8	10.9
Chỉ số lợi nhuận					
ROAE (%)	12.6	18.7	24.2	20.4	27.0
ROACE (%)	14.2	20.1	27.4	21.0	24.2
Vòng quay tài sản (lần)	1.17	1.06	1.03	0.91	1.07
Tiền mặt HD/EBIT (lần)	2.40	1.10	0.62	0.68	0.43
Số ngày tồn kho	60.4	59.0	59.0	59.0	59.0
Số ngày phải thu	85.8	104	112	111	110
Số ngày phải trả	46.9	45.7	45.7	45.7	45.7
Cơ cấu vốn					
Nợ thuần*/VCSH (%)	10.7	23.2	35.7	67.0	55.2
Nợ/tài sản (%)	24.2	25.8	30.3	41.2	37.8
EBIT/lãi vay (lần)	66.3	N/a	N/a	10.6	11.6
Nợ/EBITDA (lần)	2.07	1.72	1.65	2.70	1.99
Chỉ số TT hiện thời (lần)	1.77	1.87	1.66	1.80	1.81
Định giá					
EV/doanh thu (lần)	0.97	1.33	1.27	1.38	0.99
EV/EBITDA ĐC (lần)	9.23	9.02	6.33	7.08	5.01
P/E (lần)	12.2	9.04	6.59	6.55	4.03
P/E ĐC (lần)	12.6	9.15	6.68	6.68	4.08
P/B (lần)	1.48	1.61	1.45	1.23	0.97
Lợi suất cổ tức (%)	2.72	2.72	2.72	2.72	2.72

Ghi chú: *Không bao gồm các khoản Đầu tư ngắn hạn.
 Nguồn: Công ty, HSC ước tính

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2026.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP HCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn